TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KỀU** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 115/2022/HS-ST
Ngày: 15/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Võ Hồng T.**
Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Ngọc B
2. Bà Nguyễn Thị Ngọc T

- *Thư ký phiên tòa**:*** Cô Trần Thị Kiều T– Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa**:*** bà Lê Thị D– Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 96/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 710/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành X, sinh năm 1983 tại Cần Thơ. Giới tính: nam; Nơi cư trú: Số A đường B, phường C, quận Nk, thành phố CT. Nghề nghiệp: Làm thuê, trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T(sống) và bà Ngô Hồng H (sống); Tiền sự: không. Tiền án: 02 lần.

+ Ngày 11/4/2019 bị Tòa án nhân dân quận Cái Răng xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt ngày 23/01/2020.

+ Ngày 22/12/2020 bị Tòa án nhân dân quận Cái Răng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt ngày 21/12/2021.

Bị cáo đang bị bắt tạm giam 17/4/2022. Hiện đang bị giam tại Nhà giam giữ - Công an quận Ninh Kiều. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người Bị hại*: **Nguyễn Thị G**. Địa chỉ: A Đường E, phường F, quận NK, thành phố CT

- *Người có quyền L nghĩa vụ liên quan*:

1.Ngô Hồng H. Địa chỉ: Số A đường B, phường C, quận Nk, thành phố CT

2.**Châu Thiết L**. Địa chỉ: 52 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường T An, quận Ninh kiều, thành phố Cần Thơ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 17/4/2022, chị Nguyễn Thị G (tên gọi khác là Đà) đang làm thuê tại quán cháo vịt, địa chỉ: số D, khu vực E, hẻm F đường Y, phường H, quận NKvà để xe mô tô Honda Wave S màu đen, biển số 65V1-8154 trong hẻm, đối diện số nhà số D, khu vực E, hẻm F đường Y, phường H, quận NK gần nơi chị làm việc nhưng không khóa cổ xe. Khi chị G đang làm việc, thì nghe chị Huỳnh Thị Ngọc T là người làm chung đang đứng trước quán kêu chị G báo việc X lấy trộm xe của chị G, chị G vừa chạy ra thì thấy X dẫn xe của chị ra đến đầu hẻm cách chị G khoảng 10 mét, chị G đuổi theo tri hô, do trời tối chị G lại bị vấp té, nên chị không tiếp tục đuổi theo X mà quay về quán điện thoại cho chồng là anh Nguyễn Thành Tđến cùng đi tìm X. Do không tìm thấy X, nên đến khoảng 08 giờ sáng cùng ngày chị G cùng anh T đến Công an phường An Phú trình báo sự việc.

Quá trình điều tra, Công an phường An Phú phát hiện X đem xe mô tô vừa lấy trộm được về nhà bạn gái tại nhà số A, tổ B, khu vực C, P. D, quận R cất giấu nên tiến hành thu giữ.

Vật chứng thu giữ: Honda Wave S màu đen, biển số 65V1-8154 do Công an phường An Phú thu giữ; 01 đoạn video được trích xuất từ camera ghi lại hình ảnh X lấy trộm xe mô tô biển số 65V1-8154; 01 cái còi xe do anh Châu Thiết L giao nộp.

Tại Kết luận định giá số 711/KL-HĐ ĐG ngày 21/4/2022 của Hội động định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc UBND quận Ninh Kiều kết luận : 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, biển số đăng ký 65V1- 8154, chất lượng còn lại 45%, giá trị còn lại là **7.800.000 đồng**.

Bị cáo thừa nhận vào ngày 17/4/2022, X đi bộ một mình đến nơi chị G làm việc tại số A, khu vực B, hẻm C đường D, phường E, quan sát thấy chị G để xe mô tô biển số 65V1-8154 không khóa cổ xe, nên lén lút lấy trộm xe và dẫn đi đến cửa hàng sửa xe L, địa chỉ số A đường X, phường T, quận NK bị cáo nói dối là mất chìa khóa xe nên thuê anh L sửa cho xe nổ máy, sau khi sửa xe xong bị cáo không có tiền nên kêu anh L giữa lại cái còi xe để làm tin, sau đó X điều khiển xe mô tô đến nhà số A, tổ B, khu vực C, P. D, quận RRăng cất giấu, đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 17/4/2022 thì bị bắt giữ cùng tang vật.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Ninh Kiều đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại: cho chị Nguyễn Thị G 01 xe mô tô biển số 65V1-8154; 01 cái còi xe. Về trách nhiệm dân sự: người bị hại là chị Nguyễn Thị G đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu gì thêm.

Đối với anh Châu Thiết L đã sửa xe cho bị cáo X, do X không có tiền trả nên đã để lại cái còi xe mô tô biển số 65V1-8154 để làm tin, anh L không biết xe do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, nên đã nộp lại cái còi xe. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý đối với anh Châu Thiết L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người có quyền L nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với những chứng cứ, tài liệu thu thập được có tại hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo X cố ý, có hành vi lén lút lấy trộm tài sản là chiếc xe máy của các người bị hại là bà G. Giá trị tài sản mà X chiếm đoạt trong vụ trộm cắp tài sản trị giá là **7.800.000 đồng**. Hành vi của bị cáo thực hiện đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ.

Xét thấy bị cáo có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản nhưng chưa được xóa án tích, đến ngày 17/4/2022 lại tiếp tục hành vi trộm cắp, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử khẳng định hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội *"Trộm cắp tài sản"* theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật mà còn xâm phạm đến trật tự trị an xã hội ở địa phương. Với tuổi đời không còn nhỏ, bị cáo lại sống trong một thành phố văn minh cũng như bị cáo có đủ năng lực nhận thức để bị cáo biết rõ hành vi trộm cắp của mình là vi phạm pháp luật, trái đạo đức xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Xét tình hình loại tội "Trộm cắp tài sản" tại địa phương xảy ra nhiều và có chiều hướng tăng với diễn biến phức tạp, gây dư luận xấu trong nội bộ quần chúng nhân dân. Do đó, cần xử phạt tù bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mới đạt được mục đích giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tăng nặng không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thống nhất theo đề nghị của đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 dành cho bị cáo được hưởng.

[5] Phần trách nhiệm dân sự trong vụ án: Xét người bị hại là chị G đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là chiếc xe mô tô biển số 65V1-8154. Chị G đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu dân sự gì khác nên không đề cập xem xét.

[6] Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều ta đã cho bị hại G nhận lại tài sản là hợp lý nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. ***Về tội danh:***

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Thành X phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành X 03 năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 17/4/2022.

2. ***Về trách nhiệm dân sự:*** Người bị hại chị Nguyễn Thị G không có yêu cầu nên không đề cập xem xét.

3. ***Về vật chứng của vụ án***: Người bị hại chị Nguyễn Thị G đã nhận lại xe mô tô biển số 65V1-8154 nên không đề cập xem xét.

4. ***Về án phí:*** Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Nguyễn Thành X phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. ***Về quyền kháng cáo:*** Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người bị hại, người có quyền L nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSNDQNK;
- VKSNDTPCT;
- TANDTPCT;
- Công an QNK;
- Chi cục THADSQNK.

Võ Hồng T